

Bài thực hành số 5: THAO TÁC DỮ LIỆU

Mục tiêu:

- Ngôn ngữ thao tác dữ liệu: INSERT, UPDATE, DELETE, SELECT

Kiến thức: hiểu và ghi nhớ được

- Cú pháp, ý nghĩa, cách sử dụng câu lệnh thao tác dữ liệu: thêm, xóa, sửa

Kỹ năng: thành thạo thao tác

- Sử dụng câu lệnh trong thao tác dữ liệu theo yêu cầu

Cú Pháp

- **Insert**

Thêm từng dòng

INSERT INTO tên_bảng [(cột 1, cột 2, ...)] **VALUES** (giatri1, giatri2, ...)

Thêm từ nhiều dòng theo truy vấn

INSERT INTO tên_bảng[(danh_sách_cột)] **câu_lệnh_SELECT**

- **Update**

UPDATE tên_bảng

SET tên_cột 1 = biểu_thức| giá trị 1 [, tên_cột 2 = biểu_thức| giá trị 2]

[**FROM** danh_sách_bảng]

[**WHERE** điều_kiện]

- **Delete**

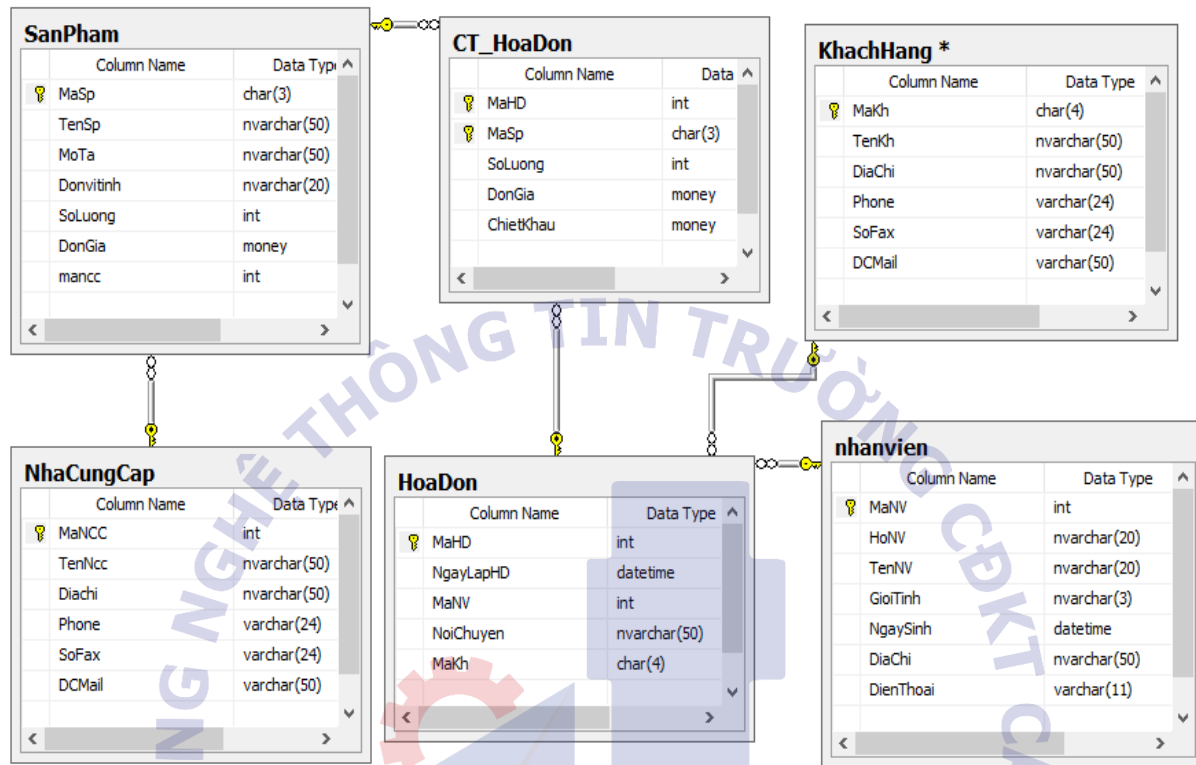
DELETE FROM tên_bảng

[**FROM** danh_sách_bảng]

[**WHERE** điều_kiện]

Nội dung thực hành:

Cho cơ sở dữ liệu quản lý bán hàng như sau:



BÀI TẬP 1: LỆNH INSERT

1. Dùng lệnh Insert thêm vào mỗi bảng 1 record với nội dung do sinh viên tự nghĩ.
2. Dùng câu lệnh INSERT ... SELECT với các cột chọn cần thiết để đưa (nhớ kiểm tra kết quả sau mỗi lần thực hiện): từ csdl NorthWind vào CSDL bán hàng theo thứ tự sau

a. Northwind.dbo.Customers vào KhachHang

```
select * from KhachHang
```

```
select * from Northwind.dbo.Customers
```

```
--
```

```
insert into KhachHang
```

```
select CustomerID, CompanyName, Address+' ' + City, Phone, Fax, null
```

```
from Northwind.dbo.Customers
```

b. Northwind.dbo.Suppliers vào NhaCungCap

```
select * from NhaCungCap
```

```
select * from Northwind.dbo.Suppliers
```

```
--
```

```
insert into NhaCungCap
```

```
select SupplierID, CompanyName, Address+' ' + City, Phone, Fax, null
```

```

from Northwind.dbo.Suppliers
c.Northwind..products vào SanPham
select * from SanPham
select * from Northwind..products
--
insert into SanPham
select ProductID,
ProductName,QuantityPerUnit,null,UnitsInStock, UnitPrice,
SupplierID
from Northwind..products
d.Northwind.dbo.Employees vào nhanvien
select * from nhanvien
select * from Northwind.dbo.Employees
--
insert into nhanvien
select EmployeeID,LastName,FirstName,null, BirthDate,Address+
'+City,HomePhone
from Northwind.dbo.Employees
e.Northwind.dbo.Orders vào HoaDon (OrderID>=10257 là hóa đơn
nhập 'N',
còn lại là hóa đơn xuất 'X')
select * from HoaDon
select * from Northwind.dbo.Orders
--
insert into HoaDon
select OrderID, OrderDate,EmployeeID,null,CustomerID,'N'
from Northwind.dbo.Orders where OrderID>=10257
--
insert into HoaDon
select OrderID, OrderDate,EmployeeID,null,CustomerID,'X'
from Northwind.dbo.Orders where OrderID <= 10256
f.Northwind.dbo.[Order Details] vào CT_HoaDon
select * from CT_HoaDon
select * from Northwind.dbo.[Order Details]
--
insert into CT_HoaDon
select OrderID,ProductID ,Quantity,UnitPrice,Discount
from Northwind.dbo.[Order Details]

```

BÀI TẬP 2: LỆNH UPDATE

1. Cập nhật đơn giá 30000 cho mã sản phẩm có tên bắt đầu bằng chữ T
2. Cập nhật số lượng tồn = 50% số lượng tồn hiện có cho những cuốn sản phẩm có đơn vị tính có chữ box

3. Cập nhật mã khách hàng ANTON trong bảng khách hàng thành ONTAN. Bạn có cập nhật được hay không?. Vì sao?.
4. Tăng đơn giá các sản phẩm lên 3%
5. Giảm 10% đơn giá cho những sản phẩm có số lượng tồn tên 50.
6. Cập nhật giá bán trong bảng CT_HoaDon bằng với đơn giá trong bảng SanPham.

BÀI TẬP 3: LỆNH DELETE

1. Xóa các hóa đơn được lập trong tháng 7 năm 1996. Bạn có thực hiện được không? Vì sao?
 2. Tạo bảng HoaDon797 chứa các hóa đơn được lập trong tháng 7 năm 1997. Sau đó xóa toàn bộ dữ liệu của bảng này bằng lệnh Truncate
- Nộp bài:
 - a. Gồm 1 file mssv_tuan_6.sql và 1 file nén: D:\mssv_tuan_6.rar
 - b. File nén bị xóa là GV thu được bài

